

Bản tin

Số 11 | 2024

Khuyến nông

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Việt Nam





GIÁ TRỊ (tỷ USD)

	Gỗ và SP gỗ	16,2
	Rau quả	7,12
	Gạo	5,75
	Cà phê	5,48
	Hạt điều	4,38
	Tôm	3,86
	Cao su	3,46



**MẶT HÀNG/
NHÓM MẶT HÀNG
NÔNG SẢN
ĐẠT KIM NGẠCH
XUẤT KHẨU TRÊN
3 TỶ USD**

PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRÊN ĐÀN VẬT NUÔI DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN



Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật

Để chủ động phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm có khả năng xảy ra trên diện rộng trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ, 2025, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị chính quyền các cấp tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; trong đó chú trọng các nội dung sau:

1. Rà soát, tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm phòng, tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi; tiêm phòng đầy đủ đối với các bệnh (lở mồm long móng, dịch tả lợn châu Phi, cúm gia cầm, dại,...) tại các khu vực có ổ dịch cũ, các địa bàn có nguy cơ cao, địa phương có nguy cơ bị ảnh hưởng do rét đậm, rét hại,...

2. Chủ động giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi để phát hiện sớm, kịp thời cảnh báo, xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới phát sinh; xử lý nghiêm các trường hợp không báo cáo dịch bệnh, bán chạy, giết mổ động vật mắc bệnh, động vật nghi mắc bệnh, vứt xác



Bổ trí đủ kinh phí cho công tác tiêm vắc - xin phòng bệnh cho vật nuôi

động vật chết ra môi trường dẫn đến dịch bệnh lây lan rộng, gây bức xúc cho người dân và cộng đồng; báo cáo kịp thời, đầy đủ về tình hình dịch bệnh từ cấp thôn/bản/ấp đến cấp xã, huyện và tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

3. Tăng cường công tác quản lý kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt trong công tác kiểm dịch gia súc, gia cầm làm giống và tổ chức ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trái phép ra, vào Việt Nam.

4. Khẩn trương hoàn thiện việc phê duyệt và bố trí kinh phí để chủ động triển khai có hiệu quả Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương năm 2025 và các năm tiếp theo; trong đó bố trí đủ kinh phí cho công tác tiêm vắc - xin phòng các bệnh; kinh phí chủ động giám sát, cảnh báo và phục vụ xây dựng chuỗi, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; kinh phí triển khai các Chương trình, Kế hoạch quốc gia phòng, chống dịch bệnh động vật; kinh phí mua thuốc sát trùng và chi trả tiền công cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.

5. Tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức, nhất là qua hệ thống đài truyền thanh cơ sở về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; nội dung phù hợp với từng đối tượng vật nuôi, vùng nguy cơ, tác hại của dịch bệnh; các biện pháp phòng bệnh như tiêm phòng, vệ sinh, sát trùng bằng vôi bột, hóa chất, chăn nuôi an toàn sinh học.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI NÔNG DÂN NĂM 2024



Bộ trưởng Lê Minh Hoan: Xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, ở đó có lực lượng khuyến nông, lực lượng cơ sở tham gia để khi ghép lại sẽ lớn mạnh

Ngày 31/12, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị đối thoại với nông dân năm 2024 với chủ đề "Khơi dậy khát vọng làm giàu để phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; vững tin bước vào kỷ nguyên mới".

Hội nghị được tổ chức trực tiếp tại Trụ sở Chính phủ, trực tuyến với điểm cầu UBND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Dự hội nghị có: Lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương, tổ chức chính trị- xã hội, lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đại diện nông dân toàn quốc với hơn 4.500 đại biểu, trong đó có hơn 2.000 nông dân và đại diện các hợp tác xã. Trước khi diễn ra Hội nghị, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã tổ chức nhiều kênh tiếp



Theo Thủ tướng, trong thành tựu chung của cả nước; ngành nông nghiệp & PTNT, người nông dân có đóng góp rất quan trọng

nhận câu hỏi, ý kiến, đề xuất của nông dân, hợp tác xã, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Qua đó đã có gần 3.000 câu hỏi, ý kiến, đề xuất được gửi đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Thông qua các kênh và trực tiếp tại Hội nghị, Thủ tướng cùng lãnh đạo các bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã trả lời, chia sẻ, trao đổi với nông dân, đại diện hợp tác xã nhiều vấn đề cùng quan tâm như: Cơ chế, chính sách, nguồn lực hỗ trợ nông dân phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; xây dựng quy hoạch vùng nguyên liệu, sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn. Cùng với đó là thúc đẩy tập trung, tích tụ đất nông nghiệp để sản xuất quy mô lớn; chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; xúc tiến thương mại, ổn định thị trường xuất khẩu hàng hóa nông sản; khơi thông dòng vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn...

Thủ tướng trao đổi về chính sách để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quy hoạch, tích tụ đất đai, khuyến khích xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, chế biến nông sản, chính sách tín dụng cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhất là đối với những chủ thể bị ảnh hưởng bởi bão số 3 (Yagi) vừa qua.

Thủ tướng nêu rõ, chúng ta đang chuyển đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp, với phạm vi rất rộng, bao trùm, do đó nông nghiệp không thể đứng một mình mà phải có cả hệ sinh



Đại biểu tỉnh Thái Nguyên cho rằng, tích tụ đất còn một số khó khăn vướng mắc do hiện chưa có cơ chế, pháp lý rõ ràng

thái gồm các ngành nghề khác để cùng phát triển. Để phát triển hệ sinh thái này thì có rất nhiều việc phải làm như phải tích tụ đất đai; ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất lao động; có cơ chế, chính sách về tín dụng, thuế...; xây dựng quy hoạch, cơ chế chính sách, phát triển hạ tầng...

Thủ tướng cho biết, năm 2024, trong thành tựu chung của cả nước, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, người nông dân đóng góp rất quan trọng. Nổi bật là kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản dự kiến vượt 62,5 tỷ USD, tăng 18,7% so với năm 2023 (đạt kỷ lục); thặng dư thương mại đạt 17,9 tỷ USD, chiếm 72% tổng giá trị xuất siêu của toàn nền kinh tế; các mặt hàng nông sản Việt Nam có mặt tại 190 nước trên thế giới.

Thủ tướng nhấn mạnh 9 vấn đề quan trọng mà các chủ thể liên quan cần tiếp tục quan tâm trong thời gian tới để thúc đẩy nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

Trước hết, Thủ tướng nhấn mạnh thể chế, chính sách vẫn là điểm nghẽn của điểm nghẽn và phải là đột phá của đột phá. Thủ tướng lấy ví dụ, việc tháo gỡ cơ chế, chính sách với khoản 10, khoản 100 trước đây đã biến Việt Nam từ một nước thiếu lương thực trở thành nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới; tỉ lệ hộ nghèo từ 67% đến nay chỉ còn 1,93%.

Vấn đề thứ hai là công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch ngành, quy hoạch đất đai, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp phục vụ sản xuất nông nghiệp...

Vấn đề thứ ba là đất đai. Phải tiếp tục rà soát pháp luật, quy định để giải phóng nguồn lực từ đất đai, phát huy cao nhất hiệu quả từ đất đai ...

Vấn đề thứ tư là vốn và bảo hiểm. Phải có chính sách tín dụng và bảo hiểm theo nguyên tắc đồng- hưởng để khuyến khích. Đồng thời, phải khuyến khích doanh nghiệp tham gia hợp tác, hỗ trợ, liên kết chặt chẽ với nông dân để bảo đảm đầu vào, đầu ra cho sản xuất; đẩy mạnh liên kết vùng, đa dạng hóa sản phẩm, thị trường, chuỗi cung ứng.

Vấn đề thứ năm là thị trường. Nhà nước phải tìm thị trường tiêu thụ cho sản phẩm của người nông dân, người nông dân phải bảo đảm chất lượng và xây dựng thương hiệu cho nông sản, cùng với mẫu mã, bao bì, đóng gói thuận tiện, bắt mắt để chiếm lĩnh thị phần.

Vấn đề thứ sáu là đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, số hóa nông nghiệp, xây dựng cơ sở dữ liệu, nghiên cứu, phát triển trí tuệ nhân tạo trong ngành nông nghiệp Việt Nam; nghiên cứu, tiếp cận, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, công nghệ xanh... trong nông nghiệp.

Vấn đề thứ bảy là đào tạo nhân lực chất lượng cao và chuyển đổi nhân lực từ khu vực nông nghiệp, nông thôn sang khu vực công nghiệp và đô thị. Thủ tướng lưu ý, chuyển đổi lao động bền vững là chuyển đổi ngay tại chỗ, công nghiệp hóa nông thôn, ly nông mà không ly hương.

Vấn đề thứ tám, xác định văn hóa là sức mạnh nội sinh. Phải khai thác tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của văn hóa nông nghiệp, văn minh lúa nước, phải quốc tế các giá trị bản sắc dân tộc và dân tộc hóa tinh hoa văn hóa thế giới.

Thứ chín, hệ thống chính trị cơ sở phải luôn nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người nông dân và chuyển tải chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tới người nông dân. Đồng thời, chủ động đề xuất thể chế, cơ chế, chính sách trên cơ sở thực tiễn; huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và người dân để phục vụ phát triển.

Đề nghị các cấp ủy, chính quyền địa phương định kỳ đối thoại, lắng nghe với nông dân, Thủ tướng kêu gọi dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục phát huy tinh thần tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo và đoàn kết, thống nhất; kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại để đi lên từ bàn tay, khối óc; khung trời, cửa biển của mình, cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng và cùng phát triển, cùng cả nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới.

KHUYẾN NÔNG CÓ MẶT TRÊN MỌI LĨNH VỰC CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP



Lực lượng khuyến nông cộng đồng kết nối tiêu thụ nông sản

Phát biểu tại Hội nghị tổng kết năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Thứ trưởng Trần Thanh Nam nhấn mạnh: năm 2024 có nhiều khó khăn với nền nông nghiệp, nhưng cũng là năm bứt phá của nông nghiệp Việt Nam cả về sản xuất lẫn xuất khẩu. Trong đó có đóng góp tích cực và hiệu quả của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia trên mọi mặt của ngành nông nghiệp nước nhà. Thứ trưởng dẫn chứng một số điển hình.

Khuyến nông đã hoạt động đều trên các lĩnh vực của ngành, bám sát chỉ đạo của lãnh đạo Bộ, mọi hoạt động của ngành chúng ta đều thấy bóng dáng của khuyến nông. Đặc biệt là sự vào cuộc nhanh chóng của khuyến nông trong các chương trình



Thứ trưởng Trần Thanh Nam: Khuyến nông đã hoạt động đều trên các lĩnh vực của ngành



Khuyến nông là lực lượng tiên phong đến vùng bão lũ, hướng dẫn nông dân khôi phục sản xuất

trọng điểm của ngành như Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, việc xây dựng các mô hình điểm bước đầu tuy chưa rõ lắm nhưng chúng ta vừa làm vừa rút kinh nghiệm. Về đề án khuyến nông cộng đồng, Trung tâm đã triển khai đúng hướng, được các địa phương đánh giá rất cao nên cần tiếp tục mở rộng. Đến nay cả nước đã có 57 tỉnh, thành phố thành lập được 5.167 tổ KNCD với 47.293 thành viên tham gia, kết quả đã triển khai được nhiều hoạt động phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn ở các địa phương.

Ngoài ra, sau cơn bão số 3, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã tham gia rất kịp thời và nổi bật trong việc hỗ trợ vật tư đầu vào, hướng dẫn kỹ thuật giúp bà con nông dân khôi phục và chuyển đổi sản xuất kịp thời, hiệu quả.

Điểm nữa cho thấy hiện nay khuyến nông không chỉ dừng lại ở xây dựng mô hình, đào tạo tập huấn hay truyền thông mà còn làm rất tốt ở mọi mặt trận khác như khuyến nông với du lịch cộng đồng, khuyến nông gắn với thị trường, hợp tác công tư, đã huy động nhiều doanh nghiệp cùng tham gia. Qua hoạt động này, cần có tổng kết thực tiễn, xây dựng cơ chế chính sách rõ ràng để có cơ sở pháp lý thực hiện thuận lợi. Trong đó khuyến nông nhà nước là cơ bản và mở rộng khuyến nông hợp tác xã, phát triển khuyến nông trong hợp tác xã.

Đào tạo nông dân qua diễn đàn, tập huấn đầu bờ đã rất hiệu quả, nay đào tạo theo hướng

chuyển đổi số hay đào tạo cho hợp tác xã có khuyến nông trong đó để giúp cán bộ khuyến nông làm dịch vụ, gắn khuyến nông cộng đồng với hợp tác xã. Ngoài ra, khuyến nông tham gia đào tạo nghề, cung ứng đội ngũ nông dân chất lượng, chuyên nghiệp. Từ đó hình thành bên cạnh lực lượng khuyến nông nhà nước, sẽ có lực lượng nòng cốt là nông dân chuyên nghiệp và khuyến nông cộng đồng để điều hành hoạt động khuyến nông trên mọi mặt của ngành nông nghiệp tại các địa phương hiệu quả.

Thứ trưởng Trần Thanh Nam đề nghị, năm 2025, thực hiện Nghị quyết 18 của Trung ương, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cần củng cố hệ thống khuyến nông từ trung ương đến cơ sở để bắt kịp với xu thế mới, gắn chức năng, nhiệm vụ và chiến lược trong hoạt động để khuyến nông mãi là cánh tay nối dài của Bộ Nông nghiệp và PTNT, là lực lượng không thể thiếu của bà con nông dân.

THU HẰNG

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

*Vùng trồng lúa chất lượng cao,
phát thải thấp tại thành phố Cần Thơ*



HỘI CHỢ TRIỂN LÃM SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG, NĂM 2024

Từ ngày 27 – 31/12/2024, tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp tổ chức Hội chợ triển lãm sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL năm 2024.

Tham dự khai mạc Hội chợ có ông Nguyễn Văn Minh – Giám đốc Sở Nông nghiệp, bà Võ Phương Thủy – Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp, ông Lê Quang Trọng – Phó Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh, ông Lê Quang Cường – Chủ tịch LM HTX tỉnh Đồng Tháp, đại diện một số đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Tháp và đông đảo các đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã, bà con trong khu vực.

Là “vựa nông sản” của cả nước, Hội chợ vùng đồng bằng sông Cửu Long thu hút đông đảo các đơn vị tham gia trưng bày, giới thiệu nhiều sản phẩm nông sản đặc sản nổi tiếng trong vùng, từ các loại gạo thơm, gạo chất lượng cao như ST24, ST25, ... đến các loại trái cây như xoài cát Hòa Lộc, bưởi da xanh Bến Tre, vú sữa Lò Rèn, quýt hồng Lai Vung, sầu riêng Chín Hóa, măng cụt cù lao Tân Quy, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ độc đáo ... đến các sản phẩm chế biến nông sản và thủy hải sản.

Đặc biệt, tại Hội chợ có những khu trưng bày đặc sắc đã tạo điểm nhấn thu hút khách tham quan như HTX đặc sản Đồng Tháp, Hội ngành hàng xoài Đồng Tháp, Hội quán cộng đồng OCOP Tam Nông, Muối Bạc Liêu, Hội sinh vật cảnh, Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp...



Các đại biểu cắt băng khai mạc Hội chợ



PGD TTKNQG Hoàng Văn Hồng cùng các đại biểu tham quan gian hàng tại Hội chợ

HTX đặc sản Đồng Tháp – nơi quy tụ các sản phẩm đặc sản vùng Đất Sen Hồng đã tạo không gian chia sẻ tri thức và thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại trên sàn điện tử để người tiêu dùng cả nước có nhiều cơ hội hơn tiếp cận với các sản phẩm đặc sản của Đồng Tháp.

Hay Hội Sinh vật cảnh đã trưng bày những tác phẩm độc đáo như bộ sản phẩm 12 con giáp được tạo hình từ cây dừa Bến Tre đã thu hút sự quan tâm của du khách, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân trong dịp Tết đến Xuân về.

Phát biểu khai mạc Hội chợ, ông Hoàng Văn Hồng – PGĐ. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã khẳng định: Thực hiện chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Hội chợ là cơ hội để giới thiệu và quảng bá các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng vùng đồng bằng sông Cửu Long, góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu nông sản Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Với quy mô gần 150 gian hàng giới thiệu trưng bày sản phẩm nông nghiệp của hơn 120 đơn vị trong vùng tham gia là dịp để các doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tìm kiếm cơ hội hợp tác, mở rộng thị trường. Thông qua các hoạt động tại hội chợ, hy vọng các doanh nghiệp, hợp tác xã... sẽ tạo thêm được nhiều cơ hội kết nối, phát triển và nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp đặc sản vùng miền.

ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 2026 - 2030

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông TP. Hồ Chí Minh đã tổ chức Hội thảo Chính sách Khuyến nông và định hướng xây dựng Chương trình Khuyến nông giai đoạn 2026 - 2030.

Hội thảo đã ghi nhận nhiều ý kiến của các đại biểu như phát triển sản xuất nông nghiệp theo mô hình chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng mô hình chuỗi giá trị mang tính thương mại điện tử phù hợp nhu cầu thị trường; thủ tục xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao; phổ biến và nâng cao hoạt động thông tin tuyên truyền về những mô hình sản xuất từ những dự án, chính sách của ngành; tổ chức tập huấn, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm để phát triển kinh tế nông nghiệp,...

Theo kế hoạch, Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng nhằm tăng cường công tác khuyến nông cơ sở, đặc biệt là cấp xã. Trong đó, lấy hợp tác xã nông nghiệp là nền tảng để hỗ trợ nông dân sản xuất bền vững, đa dạng hoạt động khuyến nông theo hướng tiếp cận dịch vụ. Đồng thời,



Thành phố Hồ Chí Minh đẩy mạnh phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao

tăng cường tư vấn, hướng dẫn kỹ thuật canh tác mới, tiếp cận thị trường cho nông dân; Hỗ trợ nông dân xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu thông qua sàn thương mại điện tử; Tăng cường triển khai các mô hình khuyến nông về sản xuất giống, công nghệ cao, nông nghiệp tuần hoàn và sinh thái phù hợp với đặc thù nông nghiệp Thành phố,.... Thực hiện tốt kế hoạch đó, Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giúp người nông dân tăng cao thu nhập hơn nữa nhờ tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

MINH HIẾU

Trung tâm Khuyến nông TP.HCM

NHÂN RỘNG MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG Ở LONG AN

Đề án Tổ Khuyến nông cộng đồng (KNCD) thực hiện từ năm 2022 trên 12 tỉnh, thành trong cả nước, trong đó có tỉnh Long An. Từ 2 tổ thí điểm ban đầu, đến nay toàn tỉnh Long An đã phát triển, nhân rộng được trên 160 tổ với hơn 1.500 thành viên. Đây là lực lượng nòng cốt tại các địa phương trong việc triển khai xây dựng nông thôn mới và thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông.

Nhằm giúp các tổ KNCD mới thành lập thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động sản xuất nông nghiệp cho nông dân, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Long An tổ chức 2 lớp tập huấn "Nhân rộng mô hình tổ KNCD". Nội dung tập huấn về chức năng, nhiệm vụ, phương pháp KNCD, giới thiệu một số tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp. Qua tập huấn, tổ KNCD có thể nâng



Các tổ KNCD tại Long An đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ nông dân

cao kỹ năng, nghiệp vụ để hỗ trợ người nông dân trong xây dựng nông thôn mới, thực hiện đề án 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao, phát thải thấp.

Lớp tập huấn đã tổ chức tham quan thực tế mô hình hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp Nhơn Thạnh Trung, thành phố Tân An và mô hình trồng bưởi hữu cơ của Hợp tác xã. Hợp tác xã chuyên chế biến nhiều sản phẩm từ bưởi như tinh dầu vỏ bưởi, tinh dầu hoa bưởi, nước cốt bưởi, nước rửa chén hương bưởi,... Tại đây, các đại biểu đã chia sẻ về cách thức thành lập, hoạt động kinh doanh, một số thuận lợi và khó khăn của Hợp tác xã. Tham quan vườn, các đại biểu đã thảo luận và được cán bộ kỹ thuật giải đáp về việc sử dụng phân sinh học, phân hữu cơ, cách giữ độ ẩm, hiệu quả cải tạo đất, năng suất cũng như hiệu quả kinh tế khi thay đổi từ phân bón hóa học sang phân bón hữu cơ.

Thời gian tới, tỉnh Long An sẽ tiếp tục trang bị nhiều hơn kiến thức chuyên môn và kỹ năng cho tổ KNCD. Để đây sẽ xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, tuyên truyền động, là cầu nối, hướng dẫn hỗ trợ,... thực hiện các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp tại cơ sở.



HIẾU DÂN

Trung tâm DVNN tỉnh Long An

NHÂN RỘNG MÔ HÌNH IPHM ĐỂ PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI

Thời gian qua, thực hiện Chương trình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) đã cho thấy hiệu quả tích cực khi vừa phòng trừ được sinh vật gây hại và chống chịu tốt với điều kiện bất thuận của thời tiết, nâng cao hiệu quả sản xuất, vừa đảm bảo an toàn cho sức khỏe con người và bảo vệ môi trường.

Mục tiêu đến năm 2030, phấn đấu có hơn 90% diện tích lúa, rau màu, cây ăn quả, hoa cảnh và cây dược liệu áp dụng IPHM. Có 70% diện tích ngô, cây công nghiệp áp dụng IPHM. Lượng thuốc bảo vệ thực vật hóa học và lượng phân bón vô cơ giảm 30%, tăng hiệu quả kinh tế 15 - 20% so với sản xuất thông thường. Chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học và thuốc bảo vệ thực vật hóa học có độ độc thấp.

Để phát triển nền nông nghiệp bền vững, hiện đại, các địa phương cần phát triển và nhân rộng mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật như 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm..., thực hiện giải pháp sinh học trong phòng chống sinh vật gây hại. Bên cạnh đó, phát triển và ứng dụng công nghệ chuyển đổi số vào canh tác và tra cứu thông tin để chủ động kiểm soát dịch bệnh.

Tại Diễn đàn Sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả trong chương trình IPHM tổ chức ngày 19/12/2024 tại TP. Cần Thơ do Báo Nông nghiệp Việt Nam tổ chức; GS.TS Nguyễn Văn Tuất, Chủ tịch Hội Khoa học kỹ thuật Bảo vệ thực vật



Các lớp tập huấn IPHM cho nông dân

Việt Nam cho biết: Nhiều sinh vật gây hại bùng phát mạnh trong điều kiện biến đổi khí hậu, có khoảng 10 sinh vật gây hại phổ biến hiện nay, như sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, sâu keo mùa thu, châu chấu tre lưng vàng, lùn sọc đen, khảm lá hại sắn... Ngoài ra, còn hơn 10 loài sinh vật gây hại mới nổi, sinh vật gây hại ngoại lai trên cây trồng. Nổi bật có vàng lùn - lùn xoắn lá, bệnh héo rũ Panama, rầy xanh hại sắn riêng, rệp sáp hại rễ cây có múi, bệnh lùn sọc đen phương Nam, sâu đục thân mía 4 vạch đầu nâu...

Để phòng ngừa, ông cho rằng cần nghiên cứu, sản xuất các giống cây trồng có khả năng kháng hoặc chống chịu với dịch hại, tăng cường dự báo tình hình gây hại của các loài sinh vật mới, đồng thời xây dựng bộ dữ liệu sinh vật hại cây trồng quốc gia để phục vụ công tác tra cứu, phân tích nguy cơ dịch hại. Phát triển và sản xuất thương mại các loại kit chẩn đoán nhanh phục vụ giám định ngay tại địa phương các bệnh do virus hại cây trồng. Cùng với đó, xây dựng quy trình IPHM trên các cây trồng chủ lực, quy trình quản lý sinh vật gây hại có nguồn gốc trong đất bằng các biện pháp không sử dụng thuốc hóa học.

Trong dài hạn, người sản xuất tăng cường sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, thảo dược, nhất là những thuốc sử dụng các hoạt chất chiết từ vi sinh vật thay vì sử dụng sinh vật sống.

HÀ LÊ

HOA, CÂY CẢNH – TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Vừa qua, tại TP. Hồ Chí Minh, Hội Sinh vật cảnh Việt Nam và Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tổ chức Hội thảo “Giải pháp phát triển kinh tế nông nghiệp dựa trên tiềm năng, lợi thế phát triển hoa, cây cảnh”.

Theo ông Nguyễn Mạnh Quỳnh, Phó Chủ tịch Hội Sinh vật cảnh Việt Nam: Những năm gần đây, nghề trồng hoa và cây cảnh có những bước phát triển vượt bậc cả về năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế, giải quyết công ăn việc làm cho nhiều gia đình.

Ông Doãn Văn Chiến, Trưởng Văn phòng Thường trực Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tại Nam Bộ cho biết, định hướng công tác khuyến nông giai đoạn 2025 - 2030 phát triển ngành nghề nông thôn nhằm phát huy tiềm năng của khu vực nông thôn, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập, góp phần bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan nông thôn.

PGS.TS Đặng Văn Đông, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Rau quả, chia sẻ: Hoa, cây cảnh là một trong những ngành hàng mang lại giá trị cao gấp nhiều lần so với các loại cây trồng khác trong cùng điều kiện canh tác. Để phát triển sản xuất xuất khẩu chúng ta cần một loạt các giải pháp về quy hoạch các vùng, cơ chế chính sách...

Tại hội thảo, các chuyên gia đã đưa ra những giải pháp cần thực hiện, đó là:

Tăng tỷ lệ sử dụng máy móc, thiết bị và áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ hiện đại,

thân thiện với môi trường vào sản xuất. Kết hợp phương pháp sản xuất truyền thống và hiện đại nhằm bảo tồn, phát huy các sản phẩm đặc trưng vùng, miền, địa phương.

Cải tiến quy trình sản xuất theo chuỗi, đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm để mở rộng thị trường tiêu thụ. Hình thành vùng nguyên liệu được cấp chứng chỉ bền vững gắn với các nhà máy sơ chế, chế biến, sản xuất các sản phẩm ngành nghề nông thôn, giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu.

Tăng cường kết nối tiêu thụ sản phẩm với các đô thị lớn, đa dạng hoá các sản phẩm hoa xuất khẩu, loại hình dịch vụ; xây dựng chương trình du lịch nông thôn, du lịch làng nghề để xuất khẩu tại chỗ các sản phẩm ngành nghề nông thôn.

Quy hoạch vùng sản xuất gắn với quy hoạch bố trí nhóm sản phẩm chủ lực, đảm bảo duy trì diện tích sản xuất hoa, cây kiểng tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng hệ thống giao thông thuận lợi phục vụ sản xuất, vận chuyển, kinh doanh. Hướng dẫn người sản xuất quy trình trồng và chăm sóc phù hợp với từng giống hoa, cây kiểng. Hỗ trợ, chuyển giao các giống hoa, cây kiểng mới có giá trị kinh tế cao, phù hợp điều kiện sản xuất và thị trường tiêu thụ,...



HIẾU MINH

HẢI PHÒNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Hải Phòng có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển du lịch ở khu vực nông thôn, hiện lưu giữ được nếp sống, phong tục tập quán, văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống; những món ăn dân dã mang hồn Việt cùng hệ thống làng nghề thủ công truyền thống (tạc tượng Bảo Hà, mây tre đan Chính Mỹ, dệt chiếu Lật Dương, mây tre đan An Thái...) tạo nên bức tranh nông thôn Hải Phòng phong phú, đa dạng.

Một số mô hình du lịch nông thôn thí điểm nhằm cải thiện sinh kế người dân và góp phần bảo vệ môi trường tại huyện Cát Hải, Kiến Thụy, An Dương, An Lão, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên. Thời gian qua, nông dân đã chủ động phát triển trang trại tổng hợp, mô hình VAC, vườn cây ăn quả, đáp ứng nhu cầu trải nghiệm của khách như trang trại tổng hợp Trường Thành Farm, khu Đảo Bầu, trang trại hoa phong lan, Trung tâm trải nghiệm sáng tạo Hai Bà Trưng. Sự phát triển của các mô hình này đã làm thay đổi diện mạo làng quê, nông dân có thêm thu nhập. Để phát huy tiềm năng, Hải Phòng đặt mục tiêu xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp với nhu cầu thị trường, trong đó đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp, nông thôn.

Tuy nhiên, thực tế các trang trại, hợp tác xã nông nghiệp, nông dân chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh. Các mô hình chủ yếu vẫn manh mún, nhỏ lẻ do mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn chưa có các tiêu chí về quy mô, diện tích, sản phẩm, dịch vụ, hạ tầng ...

Để hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn thực sự phát huy hiệu quả, ngành nông nghiệp Hải Phòng sẽ đánh giá thực trạng, khuyến nghị các mô hình phát triển phù hợp, đề xuất cơ chế, chính sách



Hải Phòng có nhiều điểm du lịch sinh thái thu hút du khách

hỗ trợ tạo điều kiện cho các trang trại, hợp tác xã, nông dân phát triển du lịch, hướng dẫn họ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tạo ra sản phẩm nông nghiệp hấp dẫn du khách. Sản phẩm du lịch nông nghiệp phải gắn với chương trình "Mỗi xã, phường một sản phẩm" (OCOP) mang thương hiệu của địa phương.

Ngành du lịch sẽ hướng dẫn công nhận điểm du lịch nông thôn với các tiêu chí, tiêu chuẩn phù hợp từng vùng miền, tạo điều kiện phát triển nguồn nhân lực cho các cơ sở du lịch nông thôn. Đối với các hộ nông dân sẽ được hướng dẫn kiến thức, đào tạo kỹ năng phục vụ du lịch; các doanh nghiệp lõi hành phối hợp các trang trại, hợp tác xã phát triển du lịch trải nghiệm chuyên nghiệp.

PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH THÂM CANH CÂY XOÀI ĐẠT TIÊU CHUẨN VIETGAP



Đại biểu tham quan vườn xoài của anh Lê Vinh

Với mục tiêu áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tăng năng suất, tạo sản phẩm sạch, an toàn và có chứng nhận VietGAP, hữu cơ,... phục vụ nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, năm 2024, Trung tâm Khuyến nông Bình Định thực hiện mô hình thâm canh cây xoài đạt tiêu chuẩn VietGAP với quy mô 2 ha, (204 cây/ha) tại xã Cát Hanh, huyện Phù Cát.

Anh Lê Vinh, thôn Tân Hóa Nam, xã Cát Hanh, tham gia mô hình cho hay: Tham gia mô hình, ngoài được hỗ trợ vật tư, tôi được hướng dẫn kỹ thuật trồng xoài theo tiêu chuẩn Viet GAP như chăm sóc, tưới nước, tỉa cành, tạo tán, xử lý ra hoa, tỉa trái, bao trái, thu hoạch và bảo quản, đặc biệt là giai đoạn nuôi trái để trái xoài đạt chất lượng, an toàn, mẫu mã đẹp và sạch bệnh và được cấp chứng nhận VietGAP cho sản phẩm xoài có giá trị đến tháng 8/2027. Vì vậy, giá bán tốt hơn, lợi nhuận cao hơn so với trước đây.

Sau 9 tháng triển khai, cây xoài cho quả có hình bầu dục, đầu trái nhọn, đẹp mắt, khi chín vỏ vàng tươi, trung bình 66 quả/cây, cao hơn ngoài mô hình 30 quả/cây. Năng suất xoài đạt 60,59 tạ/ha, cao hơn ngoài mô hình 15,72 tạ/ha; lợi nhuận đạt 123,5 triệu đồng/ha, cao hơn ngoài mô hình 69,4 triệu đồng/ha.

Kỹ sư Phan Thị Thúy Hằng, cán bộ Trung tâm Khuyến nông Bình Định chia sẻ: Từ khi có mô hình này, Trung tâm đã hướng dẫn nông dân cách quản lý dinh dưỡng, sâu bệnh hại và các biện pháp kỹ thuật để tăng năng suất, chất lượng cho trái xoài. Kết quả cho thấy, thâm canh cây xoài đạt tiêu chuẩn VIETGAP phù hợp với trình độ canh tác của người dân và giúp họ nhận thức được tác hại của việc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, ảnh hưởng môi trường sản xuất nông nghiệp, gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe bản thân và người tiêu dùng.

Ông Nguyễn Tấn, Phó Chủ tịch UBND xã Cát Hanh thông tin: Hiện nay xã có diện tích trồng xoài lớn nhất huyện với hơn 93 ha, trái xoài thơm ngon được nhiều người trong, ngoài tỉnh biết đến. Xã đã thành lập Hội quán xoài Cát Hanh với 25 thành viên là những nông dân trồng xoài, hỗ trợ nhau trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Chúng tôi sẽ tiếp tục hỗ trợ người dân áp dụng thâm canh xoài theo tiêu chuẩn VietGAP và nhân rộng mô hình trên địa bàn, xây dựng bằng được thương hiệu Xoài VietGAP Phù Cát.

Cây xoài bén duyên vùng đất Phù Cát,
mang lại hiệu quả cao cho người dân nơi đây

THÀNH NGUYÊN

Trung tâm Khuyến nông Bình Định

QUẢNG BÌNH HỖ TRỢ SINH KẾ CHO NGƯỜI DÂN VÙNG KHÓ KHĂN

Năm 2024, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình đã thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ sinh kế cho người dân vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giúp bà con thay đổi phương thức sản xuất, phát triển kinh tế.

Trung tâm đã xây dựng mô hình nuôi ong lấy mật tại xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa. Quy mô 66 đàn ong tại 5 hộ, giống ong nội địa Apis Cerana đạt yêu cầu đàn có từ 3 cầu quân trở lên, ong trưởng thành phủ kín 2 mặt cầu, cầu ong có cả trứng, ấu trùng và nhộng... Các hộ được hỗ trợ 100% giống và vật tư nuôi ong. Sau gần 6 tháng nuôi, các hộ đã quay mật 4 - 5 lần, thu được gần 700 kg. Từ đàn ong gốc, các hộ nuôi đã chia thêm được 7 đàn để tăng số lượng đàn ong. Kết quả mô hình đã tạo sinh kế bền vững và mang lại thu nhập ổn định cho người dân, góp phần phát triển kinh tế địa phương, chuyển đổi nhận thức trong sản xuất nông nghiệp truyền thống, bảo vệ môi trường sinh thái rừng.

Tại xã Tân Trạch, huyện Bố Trạch, Trung tâm thực hiện mô hình chăn nuôi bò sinh sản cho 4 hộ với 4 con bò cái hậu bị 50% máu lai Zebu. Các hộ tham gia được hỗ trợ thức ăn hỗn hợp cho bò giai đoạn đầu và được hướng dẫn xây, tiêu độc khử trùng chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi; cách chăm sóc, nuôi dưỡng, che chắn chuồng trại khi mưa gió, công tác phòng bệnh thú y và theo dõi để phối giống đúng thời điểm. Mô hình giúp cho các hộ dân



Mô hình nuôi ong lấy mật tại xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa bước đầu mang lại kết quả khả quan



Mô hình nuôi bò sinh sản ở xã Tân Trạch, huyện Bố Trạch giúp người dân thay đổi tập quán trong chăn nuôi

là đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi bò sinh sản, thay đổi phương thức chăn nuôi thả rông sang chăn nuôi có kỹ thuật, có quản lý và phòng bệnh cho vật nuôi.

Nhiều mô hình trồng trọt cũng được Trung tâm thực hiện như: trồng bưởi da xanh tại xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, với quy mô 1,7ha; trồng khoai sọ với quy mô 1ha tại xã Thượng Trạch, huyện Bố Trạch; hỗ trợ 500 cây giống mít ruột đỏ cho người dân cụm bản Lăng Khăng, huyện Bua-lạ-pha, tỉnh Khăm Muôn (Nước CHDCND Lào) và xã Dân Hóa (Minh Hóa) ... Hiện các mô hình đang được chăm sóc theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật.

Ông Lê Thuận Trung - Phó Giám đốc Trung tâm KNKN Quảng Bình cho biết: Trung tâm sẽ tiếp tục phối hợp với địa phương theo dõi, khuyến khích các hộ duy trì và phát triển mô hình, chia sẻ kinh nghiệm cho các hộ ngoài mô hình. Lồng ghép tuyên truyền hiệu quả của mô hình để khuyến cáo nhân rộng.

THÙY TRANG

Trung tâm KNKN Quảng Bình

PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA TRẠI Ở XÃ MIỀN NÚI TỈNH NGHỆ AN



Trang trại lợn hộ anh Hà Văn Tâm ở xóm Đồng Minh, xã Châu Thái

Châu Thái là một xã miền núi thuộc huyện Quỳnh Hợp tỉnh Nghệ An, có địa bàn rộng, đồi núi nhiều, hệ thống đường giao thông lớn. Cuộc sống của nhân dân chủ yếu là sản xuất nông, lâm nghiệp. Tận dụng điều kiện tự nhiên, đất đai, nguồn lao động địa phương, những năm gần đây, UBND xã Châu Thái đã có những cơ chế, chính sách, nguồn vốn, thị trường, tập huấn tiến bộ kỹ thuật... để khuyến khích người dân trong xã phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng gia trại, trang trại. Từ đó, đã dần hình thành các vùng sản xuất và chăn nuôi lợn, gà tập trung theo hướng hàng hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh trên thị trường.

Xã Châu Thái hiện có khoảng 30 hộ chăn nuôi lợn với quy mô từ 10 con trở lên, trong đó có 6 hộ nuôi theo hình thức gia trại từ 30 con trở lên. Điển hình, hộ anh Hà Văn Tâm xóm Đồng Minh nuôi 60

con, trong đó 10 con lợn nái và 50 con lợn thịt; có 2 hộ anh Vi Văn Liên và Nguyễn Văn Mạnh ở xóm Đồng Minh nuôi 40 - 50 con.

Chia sẻ với chúng tôi, anh Hà Văn Tâm cho biết: Để phát triển chăn nuôi gia trại theo hướng khép kín, gia đình anh đã đầu tư xây dựng chuồng trại với 2 khu chăn nuôi lợn thịt và lợn nái riêng, chủ yếu là giống lợn lai. Mỗi năm gia đình anh xuất bán 2 lứa, năm nay giá thịt lợn hơi tăng cao, 65.000 đồng/kg, trừ chi phí thu lãi khoảng 1,5 triệu đồng/con, doanh thu trên 100 triệu đồng/năm. Nhờ ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, tiêm phòng vắc - xin đầy đủ nên đàn vật nuôi phát triển tốt.

Ngoài phát triển đàn lợn thì chăn nuôi gà cũng là thế mạnh của xã Châu Thái. Hiện có 8 hộ nuôi gà thả vườn đối với quy mô 500 - 1.000 con/lứa. Điển hình như hộ chị Ngân Thị Quỳnh, nuôi trên 1.000 con, mỗi năm 3 lứa, thu về khoảng 100 triệu đồng/năm.

Chị Nguyễn Thị Thanh Tâm, cán bộ nông nghiệp xã Châu Thái chia sẻ: Kết quả cho thấy, sự phát triển của các mô hình kinh tế gia trại đã giúp nông dân biết áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất hàng hóa, xây dựng liên kết, chủ động tiếp cận thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm... Thời gian tới, xã tiếp tục phát triển các đối tượng nuôi phù hợp với địa phương, khuyến khích các hộ dân xây dựng mô hình chăn nuôi tập trung, gắn với tiêu thụ sản phẩm để nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho bà con nơi miền núi khó khăn.



Trang trại gà của hộ chị Ngân Thị Quỳnh ở xóm Học Mọi, xã Châu Thái

NHÂN RỘNG MÔ HÌNH THỦY SẢN Ở PHÚ YÊN

Thời gian qua, Trung tâm Khuyến nông Phú Yên đã triển khai nhiều mô hình nhằm ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng thu nhập cho người dân. Nổi bật là lĩnh vực thủy sản đã thực hiện lồng ghép các mục tiêu như đa dạng hóa đối tượng nuôi và phương thức nuôi phù hợp với lợi thế từng vùng như nuôi cá mú (cá mú trên châu lai giữa cá mú nghệ và cá mú cộp cho chất lượng thịt ngon), cá rô phi đơn tính đực, cá thát lát, hải sâm, ốc hương, ứng dụng đèn LED trong nghề lưới chụp, lưới vây. Dưới đây là một số mô hình được nông dân quan tâm, nhân rộng:

- Mô hình nuôi lươn thương phẩm trong bể: quy mô 928 m²/19 hộ tham gia tại huyện Phú Hòa, Tây Hòa, Sơn Hòa, TX. Đông Hòa, TP. Tuy Hòa. Kết quả mô hình, lươn đạt tỷ lệ sống 75-90%, kích cỡ từ 250 – 310 g/con, sau 8 tháng nuôi, lợi nhuận 20-25 triệu đồng/100 m² bể/vụ nuôi. Mô hình nhân rộng tại huyện Phú Hòa (24 hộ), huyện Tây Hòa (29 hộ).

- Mô hình nuôi cá chình thương phẩm trong ao đất: quy mô 1.450m²/2 hộ tham gia tại huyện Tây Hòa. Kết thúc mô hình sau vụ nuôi 24 tháng, cá chình đạt tỷ lệ sống 90%, kích cỡ 1,9-2,5 kg/con, lợi nhuận hơn 100 triệu đồng/vụ nuôi.

- Mô hình nuôi cá chình thương phẩm trong bể: quy mô 178 m²/3 hộ dân tham gia tại thị xã Đông Hòa. Sau 12 tháng nuôi, cá chình đạt cỡ trung bình 1 kg/con trở lên, tỷ lệ sống trên 90%, lợi nhuận trên 70 triệu đồng/vụ nuôi.

- Mô hình nuôi cua biển thương phẩm: quy mô 42.000 m²/5 hộ tham gia tại thị xã Đông



Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tham quan mô hình nuôi cá chình thương phẩm trong bể tại Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa



Mô hình nuôi cua biển thương phẩm

Hòa. Kết quả sau vụ nuôi 5 tháng, tỷ lệ sống đạt 54%, kích cỡ trung bình 250 g/con trở lên, thu lợi nhuận 30-50 triệu đồng/vụ nuôi. Mô hình được địa phương nhân rộng khoảng 40 hộ nuôi với diện tích khoảng 20 ha.

- Mô hình nuôi cá mú (cá song) thương phẩm trong ao đất: quy mô 3.300m²/1 hộ tham gia tại thị xã Đông Hòa. Kết thúc mô hình kết quả trọng lượng bình quân từ 1 kg/con, tỷ lệ sống đạt 80% trở lên, thu được lợi nhuận 180 triệu đồng/vụ nuôi 10 tháng. Mô hình đã được nhân rộng tại một số địa phương.

Để nhân rộng các mô hình hơn nữa, Trung tâm Khuyến nông Phú Yên tiếp tục khuyến cáo người dân nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học, khai thác hải sản theo quy định, có khai báo, bảo vệ và khai thác nguồn lợi hải sản, hình thành các chuỗi liên kết để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, xây dựng và áp dụng hệ thống chứng nhận thủy sản bền vững giúp nâng cao uy tín và chất lượng sản phẩm, cung cấp thông tin thị trường cho nông dân.

NUÔI CÁ NÂU CHO LỢI NHUẬN GẦN 500 TRIỆU ĐỒNG/HA

Sau gần 6 tháng triển khai, mô hình nuôi cá nâu do Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị thực hiện dự kiến sẽ cho thu hoạch hơn 4,3 tấn cá thương phẩm. Trừ chi phí mang lại lợi nhuận gần 500 triệu đồng/ha. Mô hình được thực hiện tại thôn Nam Sơn, xã Trung Giang, huyện Gio Linh trên diện tích 1 ha với 2 hộ tham gia.

Anh Hoàng Đức Hiếu, một trong 2 hộ thực hiện mô hình cho biết, đầu năm 2024, anh được Trung tâm Khuyến nông tỉnh hỗ trợ kỹ thuật, cá giống và thức ăn để nuôi cá nâu thâm canh trên diện tích 0,5 ha. Để thực hiện mô hình, anh Hiếu cải tạo ao nuôi theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật, lắp đặt hệ thống quạt nước. Nước sau khi lấy vào ao nuôi đạt độ sâu từ 1,5 m trở lên thì tiến hành diệt tạp, diệt khuẩn và gây màu nước, kiểm tra các yếu tố môi trường phù hợp rồi mới thả giống. Số lượng giống thả nuôi là 15.000 con, kích cỡ từ 4 – 6 cm. Cho cá ăn thức ăn công nghiệp dạng viên nổi có hàm lượng protein 40%, 2 lần/ngày vào sáng sớm và chiều mát ở nhiều điểm trong ao. Khẩu phần ăn tùy theo giai đoạn phát triển của cá. Sau gần 6 tháng triển khai cá đạt kích cỡ bình quân 5 con/kg, tỉ lệ sống ước đạt trên 70%, sản lượng đạt khoảng 2,1 tấn. Với giá bán hiện tại trên thị trường khoảng 350.000 đồng/kg thì trừ chi phí mô hình thu lãi gần 230 triệu đồng.

Chia sẻ về những kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện mô hình, anh Hiếu cho hay, hàng tuần tiến hành đo các yếu tố môi trường như pH, độ mặn... để đảm bảo các thông số này nằm trong ngưỡng thích hợp. Luôn duy trì mực nước trong ao trên 1,5m. Thường xuyên sử dụng hệ thống quạt sục khí để đảm bảo ô-xy hòa tan. Định kỳ hàng tháng kiểm tra trọng lượng của cá nuôi nhằm điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp. Bổ sung men tiêu hóa, vitamin C, thuốc bổ để



Kiểm tra sự sinh trưởng của cá

tăng sức đề kháng cho cá. Định kỳ sử dụng vôi nông nghiệp, chế phẩm vi sinh, khoáng chất để làm sạch nguồn nước, duy trì môi trường ao nuôi ổn định.

Theo ông Phan Văn Phương - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị, cá nâu có giá trị kinh tế, dinh dưỡng cao và thị trường tiêu thụ tốt. Cá có thể được nuôi chuyên canh hoặc xen ghép. Tại mô hình, với mật độ nuôi 3 con/m², sau gần 6 tháng thả nuôi, cá đạt kích cỡ bình quân 5 con/kg, tỉ lệ sống ước đạt trên 71%. Tuy nhiên, đây là mô hình có chi phí đầu tư khá lớn, nguồn giống phải thu gom ngoài tự nhiên; thời gian nuôi khá dài, ít nhất từ 6 – 10 tháng nên cần thả nuôi sớm để thu hoạch trước mùa mưa bão. Thời gian tới, Trung tâm Khuyến nông tỉnh sẽ tiếp tục hoàn thiện quy trình kỹ thuật để nhân rộng ra các địa phương ven biển khác nhằm đa dạng đối tượng nuôi.

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUẢNG TRỊ



XỬ LÝ NƯỚC AO NUÔI TÔM TRƯỚC KHI THẢ GIỐNG

Đối với người nuôi tôm, việc xử lý nước nuôi tôm là rất quan trọng. Nếu không tạo điều kiện tốt nhất cho tôm sống, sẽ làm tôm dễ mắc bệnh, sinh trưởng và phát triển chậm. Khi nguồn nước trong ao luôn sạch, sẽ giúp cho tôm khỏe mạnh, mau lớn và phòng tránh được rất nhiều loại bệnh. Dưới đây là một vài chia sẻ về cách xử lý nước nuôi tôm trước khi thả giống sao hiệu quả.

1. DIỆT TẠP

Saponin: Có nhiều trong bã hạt trà, là chất độc đối với cá nhưng không gây tác hại trên các loài giáp xác nên được dùng để diệt cá tạp trong ao nuôi tôm. Saponin sẽ giảm độc tính nhanh trong điều kiện ánh sáng mạnh hoặc trời nắng và độc tính của saponin sẽ tỷ lệ nghịch với độ mặn của nước trong ao nuôi tôm. Cách dùng: Trước khi sử dụng, ngâm saponin vào nước 12 - 24 giờ sau đó rải đều vào ao. Sử dụng vào buổi sáng (8 - 10 giờ) khi thời tiết tốt. Liều lượng từ 70-100 kg/ha (nếu độ mặn >200/00) và 100-170 kg/ha (nếu độ mặn <200/00).

2. DIỆT TRÙNG

Sử dụng một trong các loại hoá chất sau:

Thuốc tím ($KMnO_4$): Là một trong những hóa chất được sử dụng khá phổ biến trong nuôi trồng thủy sản, có khả năng oxy hóa chất hữu

*Xử lý nước ao trước khi thả
giống tại trại nuôi tôm*





ơ, vô cơ và diệt vi khuẩn nên được dùng nhiều trong cải tạo ao nuôi tôm. Ngoài ra thuốc tím còn có tác dụng tăng hàm lượng oxy trong nước, giảm chất hữu cơ trong ao nuôi. Cách dùng: Khi cải tạo ao sử dụng từ 20 - 50kg/ha, tạt đều khắp ao và để ít nhất sau 24 giờ mới tiến hành gầy màu nước.

Formol: Là hóa chất khử trùng mạnh. Bằng cách làm đông cứng protein formol có tác dụng diệt khuẩn với hầu hết các loại sinh vật như nấm, vi khuẩn, ngoại ký sinh trùng nên được dùng diệt khuẩn trong quá trình cải tạo ao. Cách dùng: Tạt đều xuống ao với liều lượng khoảng 300 lit/ha.

BKC (Benzalkonium Chloride): Là chất độc đối với vi khuẩn, vi-rút, nấm và một số ngoại ký sinh trùng, hiệu quả nhanh hơn Formol. BKC cũng có thể diệt được các bào tử. Cách dùng: Liều lượng sử dụng khi cải tạo ao là 3-5 ppm (30-50 kg/ha).

Chlorine: Là hợp chất oxy hóa mạnh, có tính độc đối với tất cả các sinh vật, có thể diệt tất cả các vi khuẩn, vi-rút, tảo, phiêu sinh động vật trong môi trường nước. Trong môi trường nước mặn, lợ Chlorine hiện diện dưới hai dạng HOCl và OCl⁻; HOCl độc đối với sinh vật gấp một trăm lần OCl⁻. Khi pH môi trường thấp, dạng HOCl chiếm ưu thế, ngược lại khi pH môi trường cao, OCl⁻ chiếm ưu thế. Vì thế, trong môi trường có pH thấp Chlorine có hiệu quả cao hơn môi trường có pH cao. Cách dùng: Liều lượng từ 20 - 30 ppm (200 - 300 lit/ha). Khi sử dụng, hoà Chlorine vào nước ngọt, lọc qua lưới rồi tạt đều khắp ao.

Iodine: Iodine giống Chlorine là một chất oxy hóa mạnh có thể diệt các sinh vật, vi khuẩn. Tuy nhiên, dung dịch Polyvinyl Pyrrolidone Iodide 10% vẫn có tác dụng diệt khuẩn khi trong môi trường có nhiều chất hữu cơ (không bị bất hoạt). Cách dùng: Iodine là chất khử trùng được sử dụng với liều lượng 1-5g/m³ nước.

Lưu ý: Chỉ sử dụng một trong các loại hoá chất trên (hoặc thuốc tím, hoặc Formol hoặc Chlorine, hoặc BKC, hoặc Iodine) và nếu sử dụng Chlorine để diệt trùng thì trước đó mấy ngày không nên sử dụng vôi vì vôi làm tăng pH, giảm khả năng diệt trùng của Chlorine.

3. BÓN PHÂN GÂY MÀU

Phân vô cơ (như urê, NPK, DAP, lân) để gây màu nước cho ao, tạo nguồn thức ăn tự nhiên ban đầu cho tôm và hạn chế sự phát triển của rong đáy. Hoà tan phân vô cơ vào nước rồi tạt đều khắp ao vào buổi sáng (8-10 giờ sáng). Loại phân urê (45: 0: 0), liều lượng 20kg/ha; NPK (20: 20: 0) liều lượng 20kg/ha; DAP liều lượng 10 - 15kg/ha bón 1 lần/ngày và liên tục đến khi gây được màu nước tốt. Trong trường hợp ao nuôi bị lên phèn, nghèo dinh dưỡng, tảo khó gây màu, có thể dùng thêm lân với liều lượng 0,8ppm (8kg/ha).

Phân hữu cơ: Có nhiều loại phân hữu cơ có thể dùng để gây màu nước hiệu quả như phân bò, phân gà, cám sống, bột cá, bột đậu nành... Các loại phân chuồng phải ủ hoai, ngâm trong nước qua đêm rồi tạt đều khắp đáy ao với liều lượng 200-300kg/ha. Tuy nhiên hiện nay, dùng các loại phân chuồng gây màu nước thường không an toàn, dễ mang theo vi khuẩn gây bệnh cho ao nuôi tôm nên phương pháp này ít được sử dụng.

Chế phẩm sinh học: Sử dụng chế phẩm sinh học gây màu nước, nuôi các phiêu sinh là đặc dụng nhất, vì nó chủ động đưa vào nước ao nuôi một hệ vi sinh vật có lợi, nhằm giúp các loại tảo có ích phát triển và hạn chế các loại tảo có hại. Liều lượng sử dụng theo yêu cầu của nhà sản xuất. Lưu ý: Không được sử dụng chế phẩm sinh học cùng một lúc với các loại hoá chất có tính diệt khuẩn như BKC, thuốc tím, Chlorine, Iodine, kháng sinh.

CỤC THỦY SẢN



GIẢI PHÁP KỸ THUẬT PHỤC HỒI CÂY ĂN QUẢ SAU HẠN HÁN VÀ XÂM NHẬP MẶN



1. GIẢI PHÁP CHUNG

- Sau hạn, mặn cần đánh giá thiệt hại trên vườn cây, từ đó để ra kế hoạch phục hồi vườn cây. Nếu vườn có nhiều cây chết hoặc cây bị thiệt hại nặng thì nên phá bỏ, trồng lại hay chuyển sang cây trồng khác.

- Nếu hạn, mặn chỉ làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển một số cây và việc duy trì vườn cây vẫn còn hiệu quả thì tiến hành trồng dặm, hoặc chăm sóc để hồi phục vườn cây càng nhanh càng tốt. Việc chăm sóc có thể chia ra hai mức:

+ Tán cây thiệt hại nhiều, cần chăm sóc cây như giai đoạn kiến thiết cơ bản nhằm phục hồi tán cây, không để ra quả.

+ Tán cây thiệt hại không nhiều, chăm sóc cây như giai đoạn mang quả để cây có thể ra hoa, đậu quả.

- Tùy theo mức độ ảnh hưởng của hạn, mặn và mức độ thiệt hại của cây trên vườn mà có giải pháp chăm sóc phù hợp:

+ Cắt tỉa những cành khô héo, cành chết, cành ốm yếu, cành bị sâu bệnh.

+ Tỉa bớt hoặc bỏ toàn bộ số quả trên cây tùy theo mức độ lá bị rụng ít hay nhiều.

+ Sử dụng nguồn nước ngọt để tưới rửa trôi lượng muối đã tích tụ trong đất, giúp bộ rễ sớm phục hồi.

+ Sử dụng các chế phẩm sinh học để tưới vào đất kích thích cây ra rễ non, đồng thời sử dụng phân bón có nguồn gốc hữu cơ - sinh học phun lên tán cây để hỗ trợ kịp thời nguồn dinh dưỡng cho bộ lá non phát triển. Tiếp đó, bón phân hữu cơ hoai mục để cung cấp thêm dinh dưỡng cho đất và cây trồng. Khi bộ rễ mới cơ bản được hình thành thì sử dụng phân lân, NPK và các dinh dưỡng trung, vi lượng giúp cây sớm hồi phục hơn.

+ Không xử lý ra hoa đối với những cây bị rụng lá vừa mới phục hồi (tức là bộ lá mới hình thành nhưng chưa phát triển đầy đủ).

+ Không xử lý cho cây ra quá nhiều hoa sẽ dẫn đến tỷ lệ rụng hoa, rụng quả non cao.

+ Thận trọng trong việc sử dụng hóa chất, nhất là tưới gốc vì hệ thống rễ còn yếu.

- Phun/tưới các chế phẩm có nguồn gốc hữu cơ, nhất là chế phẩm có chứa các acid amin như Proline, Alanine, Leucine để tăng tính chống chịu, cải thiện chất lượng của trái cây.

2. GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Bước 1: Rửa mặn cho đất

Rửa mặn bằng biện pháp tưới ngọt liên tục 3 - 5 ngày (ngày tưới 2 - 3 lần, mỗi lần 15 - 30 phút, bằng béc phun) để rửa trôi muối tích tụ trong đất.

Tiến hành bón vôi với lượng 1 kg/cây và tưới nước ngọt để vôi tan trong đất. Kiểm tra độ dẫn điện trong đất, nếu trị số EC <1 mS/cm là độ mặn trong đất đạt yêu cầu.

Bước 2: Phục hồi bộ rễ và bộ lá

Sau 7 - 10 ngày sau rửa mặn cho đất thì tiến hành cung cấp dinh dưỡng qua lá, qua rễ để giúp cây phục hồi bộ rễ, phát triển bộ lá mới.

* Phục hồi bộ rễ:

+ Sử dụng chế phẩm Rootwell với 20ml/20lít nước/cây (hoặc phân cá ủ) tưới gốc để kích thích hình thành bộ rễ mới.

+ Sử dụng nấm cộng sinh Mycorrhiza (100g Rhizomyx/cây) hoặc nấm Trichoderma (theo khuyến cáo) để hạn chế các nấm gây hại bộ rễ.

Chú ý, trong giai đoạn này tuyệt đối không bón phân hóa học cho cây.

* Phục hồi bộ lá:

Song song với việc tái tạo bộ rễ mới, cần tiến hành khôi phục bộ lá mới bằng các loại dinh dưỡng ở dạng hữu cơ - sinh học.

Sử dụng 50 ml Vitazyme (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 10g DS Gold (có Axit humic) pha trong 20 lít nước (Lượng nước phun 5 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (Lượng nước phun 5 lít/cây).

Các chế phẩm từ rong biển (Seaweed), Axit Humic (chiết xuất từ than bùn) cũng được khuyến cáo để cung cấp dưỡng chất cho bộ lá.

Bước 3: Hỗ trợ bộ lá phát triển

10 ngày sau khi bón phân phục hồi bộ rễ và bộ lá thì tiến hành phun dưỡng chất hữu cơ sinh học để nuôi bộ lá phát triển.

Sử dụng 50 ml Silimax (đạm, kali, canxi, silic) kết hợp 10g DS Gold/ 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây).

Bước 4: Hoàn thiện bộ lá và hỗ trợ bộ rễ

Sau 10 ngày phun bón lá hỗ trợ bộ lá phát triển (bước 3) thì sử dụng chế phẩm dinh dưỡng như sau:

* Hoàn thiện bộ lá:

+ Sử dụng 50 ml Vitazyme (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 10g DS Gold (có Axit humic) pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 10 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 10 lít/cây).

Các chế phẩm từ rong biển (Seaweed), Axit Humic (chiết xuất từ than bùn) cũng được khuyến cáo để cung cấp các dưỡng chất cho bộ lá.

* Hỗ trợ bộ rễ:

+ Sử dụng chế phẩm Rootwell với 20 ml/20 lít nước/cây (hoặc phân cá ủ) tưới gốc để hỗ trợ bộ rễ mới phát triển mạnh.

+ Sử dụng nấm cộng sinh Mycorrhiza (100g Rhizomyx/cây) hoặc nấm Trichoderma (theo khuyến cáo) để tưới cho bộ rễ.

Bước 5: Tăng cường dinh dưỡng

Sau 20 ngày bón phân hỗ trợ bộ rễ và hoàn thiện bộ lá (bước 4), thì tiến hành bón phân cho cây để tăng cường dinh dưỡng cho bộ rễ và bộ lá như sau:

* Bón phân hữu cơ: Phân hữu cơ hoai mục hoặc dạng chế biến công nghiệp, bón gốc với lượng 5 - 10 kg/cây.

* Bón phân qua lá:

+ Sử dụng 50 ml Silimax (đạm, kali, canxi, silic) kết hợp 10g DS Gold/ 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây).

+ Phun bổ sung phân bón lá có chứa trung, vi lượng (Basfoliar Combi Stipp, Silica, Basfoliar K, KNO₃, Fetrilon combi, ...) để cung cấp dinh dưỡng đầy đủ cho bộ lá (phun 2 lần với 7 - 10 ngày/lần)

Việc phục hồi sau hạn mặn tùy thuộc mức độ thiệt hại của cây. Nếu cây có tổng số lá cháy/rụng nhỏ hơn 50% thì thời gian phục hồi bộ lá và bộ rễ cơ bản khoảng sau 3 tháng. Tuy nhiên, không nên xử lý ra hoa sớm mà cần thêm thời gian chăm sóc để phục hồi hoàn toàn bộ rễ và tán lá. Trường hợp cây có tổng số lá cháy/rụng trên 50 % thì thời gian phục hồi lâu hơn, dao động từ 4 - 7 tháng tùy theo chủng loại cây trồng, độ tuổi của cây và mức độ nhiễm mặn của vườn cây.



MỘT SỐ BIỆN PHÁP XỬ LÝ CHẤT THẢI TRONG CHĂN NUÔI GIA SÚC



Hầm khí sinh học trùm bằng nhựa HDPE

1. Sử dụng hầm Biogas

Xử lý chất thải chăn nuôi bằng công trình khí sinh học - biogas nhằm giảm khí thải methane (Khí có khả năng gây hiệu ứng nhà kính) và sản xuất năng lượng sạch, có thể thay thế chất đốt hoặc được sử dụng cho chạy máy phát điện phục vụ sinh hoạt gia đình và trang trại.



Xây bể khí sinh học composite và túi khí dự trữ



Bà con các tỉnh miền núi phía Bắc ủ chất thải chăn nuôi bằng chế phẩm sinh học, nguồn phân bón hữu cơ.

2. Ủ phân hữu cơ (Compost)

Chọn nơi cao ráo, rải một lớp 20 cm rác hoặc bã phế thải trồng trọt, sau đó lót một lớp phân gia súc hoặc gia cầm bằng 20 - 50% so với rác, tưới nước để có độ ẩm đạt 45 - 50% rồi lại tiếp tục rải lần lượt như vậy đến khi đống ủ đủ chiều cao (Không ủ cỏ tranh, cỏ gấu). Dùng ni - lon, bạt che kín đống phân ủ. Khoảng một tuần đảo đều đống phân ủ và bổ sung nước cho đủ độ ẩm 45 - 50. Ủ phân bằng phương pháp này hoàn toàn nhờ sự lên men tự nhiên nên tiêu diệt được phần lớn các mầm bệnh nguy hiểm, trong phân ủ có chứa chất mùn làm đất tơi xốp, tăng dung lượng hấp thụ khoáng của cây trồng, tác dụng tốt đến hệ vi sinh vật có ích trong đất.

3. Chăn nuôi trên đệm lót sinh học:

Sử dụng các phế thải từ chế biến lâm sản (phôi bào, mùn cưa...) hoặc phế phụ phẩm trồng trọt (thân cây ngô, đậu, rơm, rạ, trấu, vỏ cà phê...) cắt nhỏ để làm đệm lót có bổ sung chế phẩm sinh học. Lưu ý, đệm lót sinh học kỵ nước, sinh nhiệt nên địa hình chăn nuôi phải cao ráo và chú ý việc làm mát, tản nhiệt khi thời tiết nóng. Có thể sử dụng chế phẩm để cải thiện chất lượng chất độn chuồng, làm khô và giảm hại khuẩn ở nền chuồng, giảm mùi hôi chuồng: Safe Guard, Good Farm, Goodfarm extra, Safe guard piglet, Good Farm Plus.

4. Ép tách phân khô

Dựa trên nguyên tắc "lưới lọc" máy ép có thể tách các tạp chất nhỏ đến rất nhỏ trong hỗn hợp chất thải chăn nuôi. Khi hỗn hợp chất thải đi vào máy ép qua lưới lọc thì các chất rắn được giữ lại, ép khô và ra ngoài để xử lý riêng, còn lượng nước theo đường riêng chảy ra ngoài hoặc xuống hầm KSH xử lý tiếp. Độ ẩm của sản phẩm (phân khô) có thể điều chỉnh tùy theo mục đích sử dụng. Công nghệ xử lý này tuy đầu tư tốn kém hơn nhưng hiện đại, nhanh, gọn, không tốn diện tích và đang là một trong những biện pháp hiệu quả nhất đối với các trang trại chăn nuôi lợn, trâu bò theo hướng công nghệ.

5. Xử lý nước thải bằng ô-xy hóa

Ở các bể gom nước thải (không phải là KSH) dùng máy bơm sục khí xuống đáy bể với mục đích làm cho các chất hữu cơ trong nước thải được tiếp xúc nhiều hơn với không khí và quá trình ô - xy hóa xảy ra nhanh, mạnh hơn. Đồng thời kích thích quá trình lên men hiếu khí, chuyển hóa các chất hữu cơ, chất khí độc sinh ra trở thành các chất ít gây hại tới môi trường. Sau khi lắng lọc nước thải trong hơn giảm ô nhiễm môi trường và có thể dùng tưới cho ruộng đồng.

6. Sử dụng chế phẩm sinh học

Chế phẩm EM rất phong phú và đa dạng cách sử dụng như dùng bổ sung vào nước thải, phun vào chuồng nuôi, vào chất thải để giảm mùi hôi, trộn vào thức ăn... Dưới đây là một số chất men bổ sung làm giảm ô nhiễm trong chăn nuôi. (Xem bảng dưới đây)

TT	Tên sản phẩm	Bản chất sản phẩm	Tác dụng	Xuất xứ
1	Deodorase	Chất tách từ thảo mộc	Giảm khả năng sinh NH ₃	Thái Lan, Đức
2	DK, Sarsapomin 30	Chất chiết từ thảo mộc	Giảm khả năng sinh NH ₃	Hoa Kỳ
3	EM	Tổ hợp nhiều loại vi sinh vật	Tăng hấp thụ thức ăn, giảm bài tiết chất dinh dưỡng qua phân	Nhật Bản
4	EMC	Thảo mộc, khoáng chất thiên nhiên	Giảm sinh NH ₃ , H ₂ S, SO ₂ , giải độc đường tiêu hóa	Việt Nam
5	Kemzym	Enzym tiêu hóa	Tăng hấp thụ thức ăn, giảm bài tiết chất dinh dưỡng qua phân	Thái Lan, Đức
6	Pyrogreen	Hóa sinh thiên nhiên	Giảm khả năng sinh NH ₃	Hàn Quốc
7	Yeasac	Tế bào men Sacharomyces	Tăng hấp thụ thức ăn, giảm bài tiết chất dinh dưỡng qua phân	Đức, Thái Lan

KỸ THUẬT NUÔI CÁ CHIM VÂY VÀNG TRONG AO



Cá chim vây vàng là loài cá đặc sản, thịt thơm ngon, giàu chất dinh dưỡng và là đối tượng mang lại hiệu quả kinh tế cho người nuôi. Dưới đây chúng tôi xin giới thiệu với bà con nông dân về kỹ thuật nuôi cá chim vây vàng trong ao.

1. Lựa chọn mùa vụ

Việc nuôi thương phẩm cá chim trắng vây vàng trong ao đầm nước lợ chỉ nên kéo dài từ 8 - 10 tháng như vậy sẽ thuận lợi cho công tác quản lý và chăm sóc. Cần chọn nơi có địa hình thuận tiện, biên độ dao động của thủy triều từ 2 - 3 m.

Chất đất: loại đất sét thường hay sét pha cát để giữ nguồn nước. Yêu cầu chỉ số kỹ thuật một số yếu tố môi trường phù hợp nhất trong ao nuôi: Nhiệt độ 26 - 32°C, Độ mặn 10 - 20‰, O₂-xy hoà tan 5 - 7 mg/l, NH₃ < 0,9 mg/l, pH nước 7,5 - 8,5.

2. Ao nuôi

Ao nuôi có diện tích 2.000 - 5.000 m² là thích hợp. Độ sâu của ao 1,2 - 1,5m. Ao có hệ thống cấp nước và thoát nước riêng biệt. Đáy ao bằng phẳng, hơi nghiêng về phía cống thoát. Trước khi thả nuôi khoảng 2 tuần, cần tháo cạn nước, cày xới lớp đất mặt đáy ao, bón vôi với lượng 1.000 - 1.500 kg/ha tùy theo độ chua, sau đó phơi ao từ 1 - 2 tuần. Cấp nước vào ao nuôi qua lưới lọc có kích thước mắt lưới 2,5 mm.

Đối với ao nuôi cũ: Sau khi tháo khô tu sửa lại bờ ao, cống và hút hết bùn đáy ra thì tiến hành bón vôi lượng 10 - 15 kg/100 m² ao.

Đối với ao nuôi mới: Ao sau khi xây xong cần thau chua 2 - 3 lần, sau đó căn cứ vào nồng độ pH của đất để bón vôi cải tạo với lượng 10 - 20 kg/100m² ao. Sau 5 - 7 ngày màu nước trong ao có màu xanh vỏ đậu thì tiến hành thả giống.

3. Thả giống

Cần chọn con giống khỏe mạnh, không bị bệnh, dị tật hay dị hình, bơi lội linh hoạt, ngược chiều dòng chảy và có kích thước đồng đều. Cỡ giống khoảng 8 – 10 cm, mật độ thả khoảng 1–2 con/m² tùy vào điều kiện đầu tư chăm sóc. Cỡ cá đưa vào nuôi thương phẩm 10 – 20 g/con để có thể thu hoạch sau 8 – 10 tháng. Trước khi thả cá, cần phải thuần hoá độ mặn để độ mặn nước trong bao vận chuyển cá và ao nuôi chênh lệch nhau không quá 5‰.

Nuôi cá chim vây vàng cần biết được thời điểm thả giống thích hợp. Theo kinh nghiệm của nhiều chuyên gia thì thời điểm thả cá vào khoảng tháng 3 – tháng 4 trong năm là thích hợp nhất. Trước khi thả, tắm cá bằng nước ngọt hoặc fomaline, nồng độ 20 ppm trong 10 – 15 phút. Trong quá trình tắm cần quan sát và cung cấp đủ ô – xy, nếu cá có biểu hiện sốc cần giảm nồng độ thuốc hoặc rút ngắn thời gian tắm. Thả cá vào buổi sáng sớm hoặc chiều tối, thả đều chiều gió. Trước khi thả đưa túi cá giống xuống ao trong vòng 5 – 10 phút cho cá thích ứng dần với môi trường nước. Tiếp đó, mở túi thả cho cá giống ra từ từ.

4. Cho ăn

Nguồn dinh dưỡng chính của cá chim vây vàng chính là thức ăn viên dạng nổi có hàm lượng đạm 40 – 45%, hàm lượng lipid 12 – 15%. Không sử dụng thức ăn kém chất lượng, thức ăn bị ẩm mốc. Tỷ lệ thức ăn phụ thuộc vào thời gian nuôi và độ lớn, nhỏ của cá. Khi cho cá ăn cần quan sát khả năng bắt mồi và lượng thức ăn thừa trong sàng để điều chỉnh lượng thức ăn một cách thích hợp nhất. Cho ăn 2 lần/ngày vào lúc 8 giờ và 17 giờ, chỉ nên cho ăn lúc cá bơi gần mặt nước.

5. Quản lý chất lượng nước

Thường xuyên kiểm tra các yếu tố môi trường nuôi (độ sâu, độ mặn, nhiệt độ, oxy hòa tan) và tình trạng sức khỏe cá. Lưu ý thay nước cho ao nuôi theo chế độ thủy triều hoặc lấy nước từ ao chứa, đảm bảo mực nước ao luôn ở mức trên 1,2 m. Thay nước ít nhất 2 lần/tuần từ 20 – 50% khối lượng nước ao, tùy theo chất lượng nước trong ao. Định kỳ 2 lần/tháng, sử dụng các loại chế phẩm sinh học để cải tạo môi trường ao nuôi.

6. Chăm sóc

Khi nuôi cá chim vây vàng cần chú ý tới một số bệnh do vi khuẩn, ký sinh trùng. Cá mắc bệnh thường bỏ ăn, bụng chướng to, thức ăn trong ống tiêu hoá không tiêu. Cá hoạt động kém, bơi chậm chạp, màu sắc chuyển từ màu sáng nâu sang màu đen, chết rải rác.

Biện pháp phòng trị bệnh tốt nhất là môi trường nuôi luôn phải sạch, không ô nhiễm. Nên bổ sung vitamin C vào thức ăn cho cá để tăng sức đề kháng. Khi phát hiện cá bệnh, tiến hành thay nước liên tục trong 3 ngày và trộn thuốc kháng sinh vào thức ăn cho cá với liều lượng 3 – 5g/kg thức ăn/ngày. Mỗi ngày cho cá ăn một lần vào buổi sáng, trong 5 ngày liên tục.

7. Thu hoạch

Sau 10 – 12 tháng nuôi, cá đạt kích cỡ thương phẩm là có thể tiến hành thu hoạch. Có thể thu tỉa hay thu hoạch toàn bộ cùng một lúc tùy thuộc vào nhu cầu của thị trường. Trước khi thu hoạch 1 ngày, bà con không được cho cá ăn. Có thể dùng lưới kéo được trên 95% tổng số cá trong ao. Sau đó rút nước để ao cạn và thu hoạch số còn lại.

BBT





THU HOẠCH QUẢ VÀ SƠ CHẾ, BẢO QUẢN HẠT MẮC CA

1. Chuẩn bị thu hoạch

Trước khi quả rụng từ 1 - 2 tuần, dọn sạch cỏ, vỏ quả, hạt hỏng, hạt cũ, hạt chưa chín, lá khô, dùng lưới ni-lon, vải bạt rải dưới gốc cây để hứng quả rụng xuống rồi gom lại hàng ngày.

2. Thu hoạch

Quả mắc ca khi chín vỏ ngoài sẽ hơi khô và hơi nứt theo chiều từ nhũ lõi tới cuống của quả; vỏ hạt chuyển từ màu nâu nhạt sang màu nâu sẫm, vỏ hạt cứng, sau đó quả tự rụng xuống. Thu hoạch trên cây cho một số giống có tỷ lệ quả khó rụng, bằng cách cắt, đập, rung, lắc cành;

Mùa quả chín ở Tây Nguyên từ cuối tháng 7 đến tháng 9; ở phía Bắc chín từ giữa tháng 8 đến giữa tháng 10.

3. Sơ chế và bảo quản hạt

a. Quả chín rụng xuống phải thu hoạch ngay, sau khi thu hoạch về trong vòng 24 giờ phải bóc vỏ quả tươi bằng máy bóc vỏ quả và đưa hạt tươi vào làm khô, trường hợp chưa bóc hết vỏ quả thì phải rải đều thành lớp mỏng trên nền nhà để bóc tiếp vào ngày tiếp theo, làm mát và thoáng khí bằng quạt; không được phơi quả dưới ánh nắng;



b. Trường hợp bóc vỏ quả bằng tay thì dùng búa gỗ có nệm cao su mỏng ở đe búa, đập cho vỏ quả vỡ rồi lấy hạt; không làm hạt bị sây sát, ảnh hưởng đến chất lượng nhân;

c. Loại bỏ các mảnh vỡ, quả hạt cũ bị mốc và hạt bị sâu đục, hạt mốc, hạt nứt, hạt bị chuột, hạt bị côn trùng và hạt bị hư hỏng khác,... Cùng với phần vỏ quả sau khi bóc có thể mang ủ làm phân bón hữu cơ;

d. Phân cấp hạt: Phân cấp hạt bằng cách nhặt thủ công hoặc thả trong nước để loại bỏ những hạt nổi áp dụng cho cơ sở trong công nghiệp, sau đó làm khô hạt như sau:

- hong khô hạt tự nhiên áp dụng với lượng hạt nhỏ: Hạt sau khi bóc vỏ quả đem rải đều một lớp dày 10-15cm trên giá lưới thưa đặt trong nhà (lán) hoặc sân có mái che ở vị trí thông gió tốt, thông thoáng; mỗi tuần đảo ít nhất 3 lần, sau 1 - 1,5 tháng hạt sẽ khô, độ ẩm giảm xuống còn 10 - 15% có thể giữ hạt trong 1 - 1,5 tháng tùy theo điều kiện thời tiết từng nơi;

- hong khô nhân tạo (áp dụng trong sản xuất lớn): Máy sấy quạt gió nóng ở 40°C trong 80 giờ (sau 40 giờ phải đảo hạt) ở trong tháp sấy hoặc thùng sấy, sau đó tăng quạt gió nóng lên tiếp 45°C trong 48 giờ và cuối cùng tăng lên 50°C trong 24 giờ, độ ẩm của hạt còn từ 1,5 - 5%.

- Tháp sấy hình trụ ở giữa rỗng hình trụ được ngăn bằng lưới tản nhiệt có tác dụng phân

tán hơi nóng với đường kính từ 0,5 - 0,7 m và cao bằng chiều cao của tháp từ 2 - 3 m, đường kính ngoài của tháp từ 1,5 - 2 m; tháp sấy hình lập phương có độ sâu tháp từ 1 - 1,2 m, rộng từ 1,5 - 2 m và dài từ 2 - 3 m, mặt bên của tháp (1 - 1,2 m) được chia theo chiều dọc của hình lập phương để làm cửa đóng mở khi quạt gió sấy từ dưới lên và ngược lại khi quạt khí nóng từ trên xuống dưới.

đ. Bảo quản hạt:

- Hạt sau khi đã làm khô nên chuyển đi chế biến ngay;

- Trường hợp chưa chế biến, hạt cần được bảo quản bằng cách cho vào thùng nhựa, thùng tôn có nắp đậy kín hoặc cho vào bao, túi tráng thiếc được hút chân không đóng gói; các thùng, bao, túi đựng hạt được cất trữ trong nhà, nơi thoáng mát. Hạt được hong khô tự nhiên, thời gian bảo quản và cất trữ không quá 2 tháng; hạt được hong khô nhân tạo có thể bảo quản và cất trữ lâu hơn.



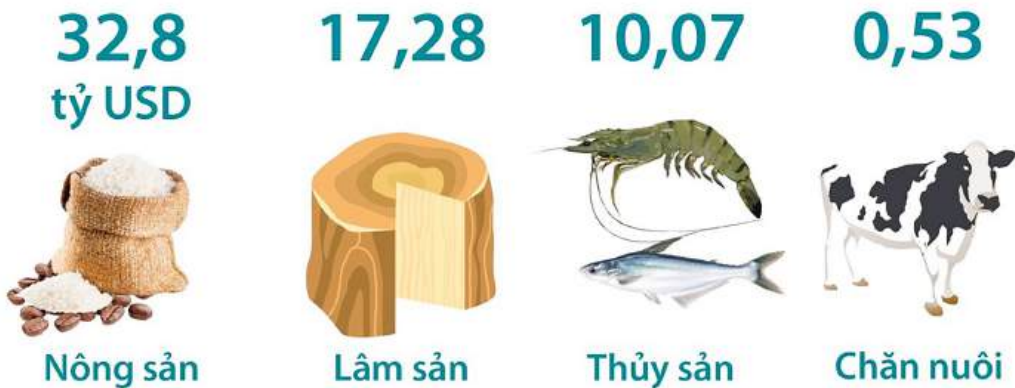


XUẤT KHẨU NÔNG, LÂM, THỦY SẢN ĐẠT KỶ LỤC 62,5 TỶ USD TRONG NĂM 2024

XUẤT KHẨU NÔNG, LÂM, THỦY SẢN QUA CÁC NĂM



XUẤT KHẨU CÁC MẶT HÀNG CHÍNH NĂM 2024



BẢN TIN KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

Ở đâu có nông dân, ở đó có khuyến nông

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

PGS.TS.Lê Quốc Thanh

BAN BIÊN TẬP

ThS. Hoàng Văn Hồng
ThS. Đỗ Phan Tuấn
ThS. Lương Tiến Khiêm
TS. Nguyễn Thị Hải
ThS. Đặng Xuân Trường
ThS. Nguyễn Bá Tiến
TS. Đặng Bá Đán
ThS. Doãn Văn Chiến

THƯ KÍ BIÊN TẬP

ThS. Đỗ Thị Việt Oanh

TRỤ SỞ TÒA SOẠN

16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐT: 024. 37282485

Email: tthlknqg@gmail.com

Website: khuyennongvn.gov.vn

Giấy phép xuất bản số
69/GP-XBBT

ngày 25 tháng 11 năm 2022

Cục Báo chí - Bộ Thông tin
và Truyền thông

Số lượng: 7000 bản/số.

Bìa 1: Niềm vui ngày mùa

Ảnh: CTV

TRONG SỐ NÀY

THÔNG TIN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

- Phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi dịp Tết Nguyên đán
- Thủ tướng Chính phủ chủ trì Hội nghị đối thoại với nông dân năm 2024

HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

- Khuyến nông có mặt trên mọi lĩnh vực của ngành nông nghiệp
- Hội chợ triển lãm sản phẩm nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, năm 2024
- Định hướng chương trình khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh 2026 - 2030
- Nhân rộng mô hình khuyến nông cộng đồng ở Long An
- Nhân rộng mô hình IPHM để phòng trừ sinh vật gây hại
- Hoa, cây cảnh - tiềm năng phát triển kinh tế nông nghiệp

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

- Hải Phòng phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới

MÔ HÌNH ĐIỂN HÌNH

- Phát triển mô hình thâm canh cây xoài đạt tiêu chuẩn VietGAP
- Quảng Bình hỗ trợ sinh kế cho người dân vùng khó khăn
- Phát triển kinh tế gia trại ở xã miền núi tỉnh Nghệ An
- Nhân rộng mô hình thủy sản ở Phú Yên
- Nuôi cá nâu cho lợi nhuận gần 500 triệu đồng/ha

KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

- Xử lý nước ao nuôi tôm trước khi thả giống
- Giải pháp kỹ thuật phục hồi cây ăn quả sau hạn hán và xâm nhập mặn
- Một số biện pháp xử lý chất thải trong chăn nuôi gia súc
- Kỹ thuật nuôi cá chim vây vàng trong ao
- Thu hoạch quả và sơ chế, bảo quản hạt mắc ca

THỊ TRƯỜNG

NHỘNHỊP MÙA

Quýt hồng

LAI VUNG



www.khuyennongvn.gov.vn



Quét để tải tài liệu